

THẠC SĨ ĐỒNG THỊ VÂN HỒNG  
OA KINH TẾ - TRƯỜNG CĐ NGHỀ CƠ ĐIỆN HÀ NỘI  
(Chủ biên)

# GIÁO TRÌNH TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

(DÙNG CHO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGHỀ)



NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

THẠC SĨ ĐỒNG THỊ VÂN HỒNG  
KHOA KINH TẾ - TRƯỜNG CAO ĐẲNG NGHỀ CƠ ĐIỆN HÀ NỘI  
(Chủ biên)

GIÁO TRÌNH  
**TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP**

(DÙNG CHO TRÌNH ĐỘ CAO ĐẲNG NGHỀ)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG  
Hà Nội - 2010

**Nhóm tác giả:**

***ThS. Đồng Thị Vân Hồng***

***CN. Nguyễn Thị Ánh***

***CN. Lê Ngọc Trung***

## LỜI NÓI ĐẦU

Tài chính doanh nghiệp là môn học chuyên môn chính trong chương trình đào tạo nghề kế toán doanh nghiệp, là công cụ quan trọng để quản lý hoạt động sản xuất kinh doanh một cách có hiệu quả. Thông qua môn học, người học biết lập kế hoạch tài chính, xử lý, tính toán các số liệu tài chính, kiểm tra giám sát, phân tích, đánh giá việc sử dụng vốn, đề xuất các giải pháp nhằm nâng cao năng lực tài chính phù hợp với điều kiện thực tế tại doanh nghiệp.

Nhằm đáp ứng yêu cầu về giáo trình giảng dạy học tập, nghiên cứu của học sinh, sinh viên học nghề kế toán và đáp ứng kịp thời quá trình chuyển đổi của nền kinh tế với những thay đổi trong hệ thống quản lý tài chính doanh nghiệp Việt Nam, đồng thời đáp ứng chương trình khung của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Khoa Kinh tế trường Cao đẳng nghề Cơ điện Hà Nội biên soạn bộ **Giáo trình Tài chính doanh nghiệp**. Bộ Giáo trình gồm 02 cuốn:

- **Giáo trình Tài chính doanh nghiệp (Dùng cho trình độ cao đẳng nghề)**
- **Giáo trình Tài chính doanh nghiệp (Dùng cho trình độ trung cấp nghề)**

Nội dung biên soạn theo hình thức tích hợp giữa lý thuyết và thực hành. Trong quá trình biên soạn, nhóm tác giả đã tham khảo nhiều tài liệu liên quan của các trường Đại học, Cao đẳng, Trung cấp chuyên nghiệp, dạy nghề và cập nhật những kiến thức, quy định pháp lý mới nhất về tài chính doanh nghiệp.

Mặc dù đã có nhiều cố gắng nhưng không tránh khỏi những thiếu sót. Nhóm tác giả rất mong nhận được sự đóng góp ý kiến của các thầy, cô giáo và các bạn học sinh, sinh viên cùng đồng đảo bạn đọc để giáo trình ngày càng hoàn thiện hơn.

Xin trân trọng cảm ơn!

NHÓM TÁC GIẢ

# Chương I

## TỔNG QUAN VỀ TÀI CHÍNH DOANH NGHIỆP

### 1. Tài chính doanh nghiệp

#### 1.1. Hoạt động của doanh nghiệp và tài chính

Doanh nghiệp là một tổ chức kinh tế thực hiện các hoạt động sản xuất, cung ứng hàng hoá cho người tiêu dùng qua thị trường nhằm mục đích sinh lời.

Quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cũng là quá trình kết hợp các yếu tố đầu vào như nhà xưởng, thiết bị, nguyên, vật liệu... và sức lao động để tạo ra yếu tố đầu ra là hàng hoá và tiêu thụ hàng hoá đó để thu lợi nhuận.

Trong nền kinh tế thị trường để có các yếu tố đầu vào đòi hỏi doanh nghiệp phải có lượng vốn tiền tệ nhất định. Với từng loại hình pháp lý tổ chức, doanh nghiệp có phương thức thích hợp tạo lập số vốn tiền tệ ban đầu, từ số vốn tiền tệ đó doanh nghiệp mua sắm máy móc, thiết bị, nguyên, vật liệu... Sau khi sản xuất xong, doanh nghiệp thực hiện bán hàng hoá và thu được tiền bán hàng. Với số tiền bán hàng, doanh nghiệp sử dụng để bù đắp các khoản chi phí vật chất đã tiêu hao, trả tiền công cho người lao động, các khoản chi phí khác, nộp thuế cho Nhà nước và phần còn lại là lợi nhuận sau thuế, doanh nghiệp tiếp tục phân phối số lợi nhuận này. Như vậy, quá trình hoạt động của doanh nghiệp cũng là quá trình tạo lập, phân phối và sử dụng quỹ tiền tệ hợp thành hoạt động tài chính doanh nghiệp. Trong quá trình đó, làm phát sinh, tạo ra sự vận động của các dòng tiền bao hàm dòng tiền vào, dòng tiền ra gắn liền với hoạt động đầu tư và hoạt động kinh doanh thường xuyên hàng ngày của doanh nghiệp.

Bên trong quá trình tạo lập, sử dụng quỹ tiền tệ của doanh nghiệp là các quan hệ kinh tế dưới hình thức giá trị hợp thành các quan hệ tài chính của doanh nghiệp và bao hàm các quan hệ tài chính chủ yếu sau:

- Quan hệ tài chính giữa doanh nghiệp với Nhà nước: quan hệ này được thể hiện chủ yếu ở chỗ doanh nghiệp thực hiện các nghĩa vụ tài chính với Nhà nước như nộp các khoản thuế, lệ phí vào ngân sách....

- Quan hệ tài chính giữa doanh nghiệp và các chủ thể kinh tế và các tổ chức xã hội khác.

Quan hệ tài chính giữa doanh nghiệp và các chủ thể kinh tế khác là mối quan hệ rất đa dạng và phong phú được thể hiện trong việc thanh toán, thưởng phạt vật chất khi doanh nghiệp và các chủ thể kinh tế khác cung cấp hàng hoá, dịch vụ cho nhau (bao hàm cả các loại dịch vụ tài chính).

Ngoài quan hệ tài chính với các chủ thể kinh tế khác, doanh nghiệp có thể còn có mối quan hệ tài chính với các tổ chức xã hội khác như doanh nghiệp thực hiện tài trợ cho các tổ chức xã hội, v.v..

- Quan hệ tài chính giữa doanh nghiệp với người lao động trong doanh nghiệp: quan hệ này được thể hiện trong việc doanh nghiệp thanh toán trả tiền công, thực hiện thưởng phạt vật chất với người lao động trong quá trình tham gia vào hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp...

- Quan hệ tài chính giữa doanh nghiệp với các chủ sở hữu của doanh nghiệp: mối quan hệ này thể hiện trong việc đầu tư, góp vốn hay rút vốn của chủ sở hữu đối với doanh nghiệp và trong việc phân chia lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp.

- Quan hệ tài chính trong nội bộ doanh nghiệp: đây là mối quan hệ thanh toán giữa các bộ phận nội bộ doanh nghiệp trong hoạt động kinh doanh, trong việc hình thành và sử dụng các quỹ của doanh nghiệp.

Từ những vấn đề nêu trên ta có thể rút ra một số điểm sau:

- Xét về hình thức, tài chính doanh nghiệp là quỹ tiền tệ trong quá trình tạo lập, phân phối, sử dụng và vận động gắn liền với hoạt động của doanh nghiệp. Xét về bản chất, tài chính doanh nghiệp là các quan hệ kinh tế dưới hình thức giá trị nảy sinh gắn liền với việc tạo lập, sử dụng quỹ tiền tệ của doanh nghiệp trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp.

- Hoạt động tài chính là một mặt hoạt động của doanh nghiệp nhằm đạt tới các mục tiêu của doanh nghiệp đề ra. Các hoạt động gắn liền với việc tạo lập, phân phối, sử dụng và vận động chuyển hoá của quỹ tiền tệ thuộc hoạt động tài chính của doanh nghiệp.

## **1.2. Nội dung tài chính doanh nghiệp**

Tài chính doanh nghiệp bao hàm các nội dung chủ yếu sau:

### **1.2.1. Lựa chọn và quyết định đầu tư**

Triển vọng của một doanh nghiệp trong tương lai phụ thuộc rất lớn vào quyết định đầu tư dài hạn với quy mô lớn như quyết định đầu tư đổi mới công nghệ, mở rộng sản xuất kinh doanh, sản xuất sản phẩm mới... Để đi đến quyết định đầu tư đòi hỏi doanh nghiệp phải xem xét cân nhắc trên nhiều mặt về kinh tế, kỹ thuật và tài chính. Trong đó, về mặt tài chính phải xem xét các khoản chi tiêu vốn cho đầu tư và thu nhập do đầu tư đưa lại hay nói cách khác là xem xét dòng tiền ra và dòng tiền vào liên quan đến khoản đầu tư để đánh giá cơ hội đầu tư về mặt tài chính. Đó là quá trình hoạch định dự toán vốn đầu tư và đánh giá hiệu quả tài chính của việc đầu tư.

### **1.2.2. Xác định nhu cầu vốn và tổ chức huy động vốn đáp ứng kịp thời, đủ nhu cầu vốn cho các hoạt động của doanh nghiệp**

Tất cả các hoạt động của doanh nghiệp đều đòi hỏi phải có vốn. Tài chính doanh nghiệp phải xác định các nhu cầu vốn cần thiết cho các hoạt động của doanh nghiệp ở trong kỳ (bao hàm vốn dài hạn và vốn ngắn hạn). Tiếp theo,

phải tổ chức huy động các nguồn vốn đáp ứng kịp thời, đầy đủ và có lợi cho các hoạt động của doanh nghiệp. Để đi đến quyết định lựa chọn hình thức và phương pháp huy động vốn thích hợp, cần xem xét cân nhắc trên nhiều mặt như: kết cấu nguồn vốn, những điểm lợi của từng hình thức huy động vốn, chi phí cho việc sử dụng mỗi nguồn vốn...

### *1.2.3. Sử dụng có hiệu quả số vốn hiện có, quản lý chặt chẽ các khoản thu, chi và đảm bảo khả năng thanh toán của doanh nghiệp*

Tài chính doanh nghiệp phải tìm mọi biện pháp huy động tối đa số vốn hiện có của doanh nghiệp vào hoạt động kinh doanh, giải phóng kịp thời số vốn ứ đọng, theo dõi chặt chẽ và thực hiện tốt việc thanh toán, thu hồi tiền bán hàng và các khoản thu khác, đồng thời quản lý chặt chẽ mọi khoản chi phí phát sinh trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp. Thường xuyên tìm biện pháp thiết lập sự cân bằng giữa thu và chi tiền, đảm bảo cho doanh nghiệp luôn có khả năng thanh toán các khoản nợ đến hạn.

### *1.2.4. Thực hiện phân phối lợi nhuận, trích lập và sử dụng các quỹ của doanh nghiệp*

Thực hiện phân phối hợp lý lợi nhuận sau thuế cũng như trích lập và sử dụng tốt các quỹ của doanh nghiệp sẽ góp phần quan trọng vào việc phát triển doanh nghiệp và cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của người lao động trong doanh nghiệp.

### *1.2.5. Kiểm soát thường xuyên tình hình hoạt động của doanh nghiệp*

Thông qua tình hình thu, chi tiền tệ hàng ngày, các báo cáo tài chính, tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính cho phép kiểm soát được tình hình hoạt động của doanh nghiệp. Mặt khác, cần định kỳ tiến hành phân tích tình hình tài chính của doanh nghiệp. Qua phân tích, cần đánh giá được hiệu quả sử dụng vốn, những điểm mạnh và điểm yếu trong quản lý và dự báo trước tình hình tài chính của doanh nghiệp, từ đó giúp cho các nhà lãnh đạo, quản lý doanh nghiệp kịp thời đưa ra các quyết định thích hợp điều chỉnh hoạt động kinh doanh và tài chính.

### *1.2.6. Thực hiện kế hoạch hoá tài chính*

Các hoạt động tài chính của doanh nghiệp cần được dự kiến trước thông qua việc lập kế hoạch tài chính. Có kế hoạch tài chính tốt thì doanh nghiệp mới có thể đưa ra các quyết định tài chính thích hợp nhằm đạt tới các mục tiêu của doanh nghiệp. Quá trình thực hiện kế hoạch tài chính cũng là quá trình chủ động đưa ra các giải pháp hữu hiệu khi thị trường biến động.

## **1.3. Vai trò của tài chính doanh nghiệp**

Tài chính doanh nghiệp đóng vai trò rất quan trọng đối với hoạt động của doanh nghiệp và được thể hiện ở những điểm chủ yếu sau:

### *1.3.1. Tài chính doanh nghiệp huy động vốn đảm bảo cho các hoạt động của doanh nghiệp diễn ra bình thường và liên tục*

Vốn tiền tệ là tiền đề cho các hoạt động của doanh nghiệp. Trong quá trình hoạt động của doanh nghiệp thường nảy sinh các nhu cầu vốn ngắn hạn và dài hạn cho hoạt động kinh doanh thường xuyên cũng như cho đầu tư phát triển của doanh nghiệp. Việc thiếu vốn sẽ khiến cho các hoạt động của doanh nghiệp gặp khó khăn hoặc không triển khai được. Do vậy, việc đảm bảo cho các hoạt động của doanh nghiệp được tiến hành bình thường, liên tục phụ thuộc rất lớn vào việc tổ chức huy động vốn của tài chính doanh nghiệp.

Sự thành công hay thất bại trong hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp một phần lớn được quyết định bởi chính sách tài trợ hay huy động vốn của doanh nghiệp.

### *1.3.2. Tài chính doanh nghiệp giữ vai trò quan trọng trong việc nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp*

Vai trò này của tài chính doanh nghiệp được thể hiện ở chỗ:

- Việc đưa ra quyết định đầu tư đúng đắn phụ thuộc rất lớn vào việc đánh giá, lựa chọn đầu tư từ góc độ tài chính.

- Việc huy động vốn kịp thời, đầy đủ giúp cho doanh nghiệp chớp được cơ hội kinh doanh.

- Lựa chọn các hình thức và phương pháp huy động vốn thích hợp có thể giảm bớt được chi phí sử dụng vốn góp phần rất lớn tăng lợi nhuận của doanh nghiệp.

Sử dụng đòn bẩy kinh doanh và đặc biệt là sử dụng đòn bẩy tài chính hợp lý là yếu tố gia tăng đáng kể tỷ suất lợi nhuận vốn chủ sở hữu.

Huy động tối đa số vốn hiện có vào hoạt động kinh doanh có thể tránh được thiệt hại do ứ đọng vốn, tăng vòng quay tài sản, giảm được số vốn vay từ đó giảm được tiền trả lãi vay góp phần rất lớn tăng lợi nhuận sau thuế của doanh nghiệp.

### *1.3.3. Tài chính doanh nghiệp là công cụ rất hữu ích để kiểm soát tình hình kinh doanh của doanh nghiệp*

Quá trình hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp cũng là quá trình vận động, chuyển hoá hình thái của vốn tiền tệ. Thông qua tình hình thu, chi tiền tệ hàng ngày, tình hình thực hiện các chỉ tiêu tài chính và đặc biệt là các báo cáo tài chính có thể kiểm soát kịp thời, tổng quát các mặt hoạt động của doanh nghiệp, từ đó phát hiện nhanh chóng những tồn tại và những tiềm năng chưa được khai thác để đưa ra các quyết định thích hợp điều chỉnh các hoạt động nhằm đạt tới mục tiêu đề ra của doanh nghiệp.



Trong nền kinh tế thị trường, vai trò của tài chính doanh nghiệp ngày càng trở nên quan trọng hơn đối với hoạt động của doanh nghiệp. Bởi những lẽ sau:

- Hoạt động tài chính của doanh nghiệp liên quan và ảnh hưởng tới tất cả các hoạt động của doanh nghiệp.

- Quy mô kinh doanh và nhu cầu vốn cho hoạt động của doanh nghiệp ngày càng lớn. Mặt khác, thị trường tài chính càng phát triển nhanh chóng, các công cụ tài chính để huy động vốn ngày càng phong phú và đa dạng. Chính vì vậy, quyết định huy động vốn, quyết định đầu tư... ảnh hưởng ngày càng lớn đến tình hình và hiệu quả kinh doanh của doanh nghiệp.

- Các thông tin về tình hình tài chính là căn cứ quan trọng đối với các nhà quản lý doanh nghiệp để kiểm soát và chỉ đạo hoạt động của doanh nghiệp.

## **2. Những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc tổ chức tài chính doanh nghiệp**

Tài chính là một công cụ quan trọng để thực hiện các mục tiêu của doanh nghiệp. Việc tổ chức tài chính trong các doanh nghiệp đều dựa trên những cơ sở chung nhất định. Tuy nhiên, tài chính của các doanh nghiệp khác nhau cũng có những đặc điểm khác nhau, do chịu ảnh hưởng của nhiều nhân tố. Sau đây xem xét những nhân tố chủ yếu ảnh hưởng đến việc tổ chức tài chính của doanh nghiệp.

### **2.1. Hình thức pháp lý tổ chức doanh nghiệp**

Mỗi doanh nghiệp tồn tại dưới một hình thức pháp lý nhất định về tổ chức doanh nghiệp. Ở Việt Nam, theo Luật doanh nghiệp năm 2005, xét về hình thức pháp lý có các loại hình doanh nghiệp chủ yếu sau:

- Doanh nghiệp tư nhân.
- Công ty hợp danh.
- Công ty cổ phần.
- Công ty trách nhiệm hữu hạn.

Ngoài bốn loại hình doanh nghiệp trên còn có hợp tác xã.

Hình thức pháp lý tổ chức doanh nghiệp ảnh hưởng rất lớn đến việc tổ chức tài chính doanh nghiệp như phương thức hình thành và huy động vốn, việc chuyển nhượng vốn, phân phối lợi nhuận và trách nhiệm của chủ sở hữu đối với khoản nợ của doanh nghiệp, v.v..

Những ảnh hưởng của hình thức pháp lý tổ chức doanh nghiệp đến tài chính của các loại hình doanh nghiệp thể hiện ở những điểm chủ yếu sau:

**2.1.1. Doanh nghiệp tư nhân:** là doanh nghiệp do một cá nhân làm chủ và tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động của doanh nghiệp.

Như vậy, chủ doanh nghiệp là người đầu tư bằng vốn của mình và cũng có thể huy động thêm vốn từ bên ngoài qua các hình thức đi vay. Tuy nhiên việc huy động vốn từ bên ngoài là rất hạn hẹp và loại hình doanh nghiệp này không được phép phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào để huy động vốn trên thị trường. Qua đó, cho thấy nguồn vốn của doanh nghiệp tư nhân là hạn hẹp, loại hình doanh nghiệp này thường thích hợp với việc kinh doanh quy mô nhỏ.

Chủ doanh nghiệp tư nhân có toàn quyền quyết định đối với tất cả hoạt động kinh doanh và tài chính của doanh nghiệp, có quyền cho thuê toàn bộ doanh nghiệp của mình, có quyền bán doanh nghiệp của mình cho người khác hoặc có quyền tạm ngừng hoạt động kinh doanh. Việc thực hiện cho thuê hay bán doanh nghiệp hoặc tạm ngừng hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp phải tuân thủ các yêu cầu của pháp luật hiện hành.

Lợi nhuận sau thuế là tài sản hoàn toàn thuộc quyền sở hữu và sử dụng của chủ doanh nghiệp.

Trong hoạt động kinh doanh, chủ doanh nghiệp tư nhân tự chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về mọi hoạt động. Điều đó cũng có nghĩa là về mặt tài chính, chủ doanh nghiệp phải chịu trách nhiệm vô hạn đối với các khoản nợ của doanh nghiệp. Đây cũng là một điều bất lợi của hình thức doanh nghiệp này.

**2.1.2. Công ty hợp danh:** là doanh nghiệp, trong đó:

Phải có ít nhất hai thành viên hợp danh, ngoài các thành viên hợp danh có thể có thành viên góp vốn.

Thành viên hợp danh phải là cá nhân, có trình độ chuyên môn và uy tín nghề nghiệp và phải chịu trách nhiệm bằng toàn bộ tài sản của mình về nghĩa vụ của công ty.

Thành viên góp vốn chỉ chịu trách nhiệm về các khoản nợ của công ty trong phạm vi số vốn đã góp vào công ty.

Trong công ty hợp danh, thành viên hợp danh có quyền quản lý công ty, tiến hành các hoạt động kinh doanh nhân danh công ty. Các thành viên hợp danh có quyền ngang nhau khi quyết định các vấn đề quản lý công ty, cùng liên đới chịu trách nhiệm về các nghĩa vụ của công ty. Thành viên góp vốn có quyền được chia lợi nhuận theo tỷ lệ được quy định tại điều lệ công ty nhưng không được tham gia quản lý công ty và hoạt động kinh doanh nhân danh công ty.

Ngoài vốn điều lệ, công ty hợp danh có quyền lựa chọn hình thức huy động vốn theo quy định của pháp luật, nhưng không được phát hành bất kỳ loại chứng khoán nào để huy động vốn.

Các thành viên hợp danh phải chịu trách nhiệm vô hạn đối với khoản nợ của công ty, còn thành viên góp vốn chỉ chịu trách nhiệm về khoản nợ của công ty trong phạm vi số vốn góp vào công ty.